

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI**  
**TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM**

**Điều dưỡng Nội-Ngoại khoa I**

- |               |                  |              |                 |                   |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC24A1           | 2. Lần thi:  | 1               | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi:  | Thứ 7 10/01/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN |                   |

**Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi**

| STT | MSV        | HỌ VÀ TÊN             | LỚP      | TỔ | PHÒNG | CA THI | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|----------|----|-------|--------|---------|
| 1   | 2530210114 | Đào Khánh Linh        | ĐD-K24A1 | 2  | 202B  | 11h00  |         |
| 2   | 2530210027 | Đỗ Thị Ngọc Diệp      | ĐD-K24A1 | 4  | 202B  | 11h00  |         |
| 3   | 2530210058 | Dương Thanh Huyền     | ĐD-K24A1 | 3  | 202B  | 11h00  |         |
| 4   | 2530210080 | Hà Thị Hương          | ĐD-K24A1 | 2  | 202B  | 11h00  |         |
| 5   | 2530210006 | Hoàng Kim Anh         | ĐD-K24A1 | 2  | 202B  | 11h00  |         |
| 6   | 2530210239 | Hoàng Thị Ánh         | ĐD-K24A1 | 2  | 202B  | 11h00  |         |
| 7   | 2530210242 | Lê Hải Đăng           | ĐD-K24A1 | 3  | 202B  | 11h00  |         |
| 8   | 2530210228 | Lê Thị Thanh Vân      | ĐD-K24A1 | 3  | 202B  | 11h00  |         |
| 9   | 2530210103 | Lưu Văn Khánh         | ĐD-K24A1 | 2  | 202B  | 11h00  |         |
| 10  | 2530210100 | Nguyễn Đình Khiêm     | ĐD-K24A1 | 4  | 202B  | 11h00  |         |
| 11  | 2530210016 | Nguyễn Thị Bích       | ĐD-K24A1 | 1  | 202B  | 11h00  |         |
| 12  | 2530210097 | Nguyễn Thị Hằng       | ĐD-K24A1 | 3  | 202B  | 11h00  |         |
| 13  | 2530210229 | Nguyễn Thị Khánh Vân  | ĐD-K24A1 | 4  | 202B  | 11h00  |         |
| 14  | 2530210147 | Nguyễn Thị Kim Oanh   | ĐD-K24A1 | 4  | 202B  | 11h00  |         |
| 15  | 2530210125 | Nguyễn Thị Lài        | ĐD-K24A1 | 1  | 202B  | 11h00  |         |
| 16  | 2530210137 | Nguyễn Thị Nga        | ĐD-K24A1 | 4  | 202B  | 11h00  |         |
| 17  | 2530210141 | Nguyễn Thị Ngọc       | ĐD-K24A1 | 4  | 202B  | 11h00  |         |
| 18  | 2530210155 | Nguyễn Thị Phương     | ĐD-K24A1 | 4  | 202B  | 11h00  |         |
| 19  | 2530210001 | Nguyễn Thị Phương An  | ĐD-K24A1 | 3  | 202B  | 11h00  |         |
| 20  | 2530210135 | Nguyễn Thị Phương Nga | ĐD-K24A1 | 4  | 202B  | 11h00  |         |
| 21  | 2530210028 | Nguyễn Thùy Dung      | ĐD-K24A1 | 3  | 202B  | 11h00  |         |
| 22  | 2530210090 | Phạm Thu Hậu          | ĐD-K24A1 | 4  | 202B  | 11h00  |         |
| 23  | 2530210162 | Phan Thị Ngọc Quỳnh   | ĐD-K24A1 | 2  | 202B  | 11h00  |         |
| 24  | 2530210169 | Trịnh Phương Thanh    | ĐD-K24A1 | 3  | 202B  | 11h00  |         |
| 25  | 2530210081 | Vũ Thị Hương          | ĐD-K24A1 | 2  | 202B  | 11h00  |         |
| 26  | 2530210033 | Đặng Quang Duy        | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 27  | 2530210063 | Đào Thái Hà           | ĐD-K24A1 | 4  | 303A  | 11h00  |         |
| 28  | 2530210181 | Đào Thị Thương        | ĐD-K24A1 | 2  | 303A  | 11h00  |         |
| 29  | 2530210067 | Đỗ Thị Hoàng Hà       | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 30  | 2530210023 | Đỗ Thị Kim Cúc        | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 31  | 2530210218 | Hoàng Anh Tú          | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 32  | 2530210234 | Hoàng Thị Ngọc Xuyên  | ĐD-K24A1 | 4  | 303A  | 11h00  |         |
| 33  | 2530210133 | Kiều Thị Nga          | ĐD-K24A1 | 4  | 303A  | 11h00  |         |
| 34  | 2530210143 | Lê Thị Hồng Nhung     | ĐD-K24A1 | 2  | 303A  | 11h00  |         |
| 35  | 2530210201 | Lê Thị Minh Trang     | ĐD-K24A1 | 4  | 303A  | 11h00  |         |
| 36  | 2530210043 | Ngô Thị Hồng Gấm      | ĐD-K24A1 | 3  | 303A  | 11h00  |         |

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI**  
**TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM**

**Điều dưỡng Nội-Ngoại khoa I**

- |               |                  |              |                 |                   |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC24A1           | 2. Lần thi:  | 1               | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi:  | Thứ 7 10/01/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN |                   |

**Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi**

| STT | MSV        | HỌ VÀ TÊN             | LỚP      | TỔ | PHÒNG | CA THI | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|----------|----|-------|--------|---------|
| 37  | 2530210051 | Ngô Thị Thu Hoài      | ĐD-K24A1 | 2  | 303A  | 11h00  |         |
| 38  | 2530210158 | Nguyễn Hoàng Quyên    | ĐD-K24A1 | 4  | 303A  | 11h00  |         |
| 39  | 2530210117 | Nguyễn Huyền Linh     | ĐD-K24A1 | 2  | 303A  | 11h00  |         |
| 40  | 2530210151 | Nguyễn Minh Phúc      | ĐD-K24A1 | 4  | 303A  | 11h00  |         |
| 41  | 2530210240 | Nguyễn Ngọc Ánh       | ĐD-K24A1 | 3  | 303A  | 11h00  |         |
| 42  | 2530210087 | Nguyễn Ngọc Hải       | ĐD-K24A1 | 3  | 303A  | 11h00  |         |
| 43  | 2530210057 | Nguyễn Ngọc Huyền     | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 44  | 2530210095 | Nguyễn Thanh Hằng     | ĐD-K24A1 | 2  | 303A  | 11h00  |         |
| 45  | 2530210082 | Nguyễn Thị Hạnh       | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 46  | 2530210121 | Nguyễn Thị Kim Liên   | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 47  | 2530210142 | Nguyễn Thị Minh Ngọc  | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 48  | 2530210110 | Nguyễn Thị Nhật Linh  | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 49  | 2530210091 | Nguyễn Thị Thu Hằng   | ĐD-K24A1 | 2  | 303A  | 11h00  |         |
| 50  | 2530210079 | Nguyễn Thị Thu Hương  | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 51  | 2530210196 | Nguyễn Thị Thuỷ Trang | ĐD-K24A1 | 2  | 303A  | 11h00  |         |
| 52  | 2530210243 | Nguyễn Văn Đức        | ĐD-K24A1 | 4  | 303A  | 11h00  |         |
| 53  | 2530210042 | Phạm Thị Hà Giang     | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 54  | 2530210172 | Phạm Thị Thu          | ĐD-K24A1 | 3  | 303A  | 11h00  |         |
| 55  | 2530210089 | Phùng Thị Hào         | ĐD-K24A1 | 2  | 303A  | 11h00  |         |
| 56  | 2530210112 | Tạ Thị Linh           | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 57  | 2530210175 | Trần Bình Thành       | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 58  | 2530210159 | Trần Hồng Quân        | ĐD-K24A1 | 2  | 303A  | 11h00  |         |
| 59  | 2530210045 | Trần Minh Hiếu        | ĐD-K24A1 | 4  | 303A  | 11h00  |         |
| 60  | 2530210093 | Trần Như Hằng         | ĐD-K24A1 | 3  | 303A  | 11h00  |         |
| 61  | 2530210035 | Trần Thị Duyên        | ĐD-K24A1 | 4  | 303A  | 11h00  |         |
| 62  | 2530210075 | Vũ Đức Hưng           | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 63  | 2530210118 | Vũ Mạnh Linh          | ĐD-K24A1 | 1  | 303A  | 11h00  |         |
| 64  | 2530210005 | Vũ Quỳnh Anh          | ĐD-K24A1 | 3  | 303A  | 11h00  |         |
| 65  | 2530210168 | Vũ Thị Phương Thanh   | ĐD-K24A1 | 3  | 303A  | 11h00  |         |
| 66  | 2530210241 | Chu Thị Ngọc Ánh      | ĐD-K24A1 | 4  | 304A  | 11h00  |         |
| 67  | 2530210191 | Đinh Thị Bích Thủy    | ĐD-K24A1 | 3  | 304A  | 11h00  |         |
| 68  | 2530210122 | Đỗ Thị Liên           | ĐD-K24A1 | 2  | 304A  | 11h00  |         |
| 69  | 2530210105 | Lê Đình Kiên          | ĐD-K24A1 | 1  | 304A  | 11h00  |         |
| 70  | 2530210170 | Lê Thị Thanh Thanh    | ĐD-K24A1 | 4  | 304A  | 11h00  |         |
| 71  | 2530210056 | Mai Thu Huyền         | ĐD-K24A1 | 1  | 304A  | 11h00  |         |
| 72  | 2530210088 | Nguyễn Bá Hải         | ĐD-K24A1 | 2  | 304A  | 11h00  |         |

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI**  
**TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM**

**Điều dưỡng Nội-Ngoại khoa I**

1. Đối tượng: TC24A1 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026  
 3. Ngày thi: Thứ 7 10/01/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

**Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi**

| STT | MSV        | HỌ VÀ TÊN              | LỚP      | TỔ | PHÒNG | CA THI | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|----------|----|-------|--------|---------|
| 73  | 2530210187 | Nguyễn Bích Thảo       | ĐD-K24A1 | 3  | 304A  | 11h00  |         |
| 74  | 2530210074 | Nguyễn Duy Phương Hùng | ĐD-K24A1 | 1  | 304A  | 11h00  |         |
| 75  | 2530210072 | Nguyễn Hải Hà          | ĐD-K24A1 | 2  | 304A  | 11h00  |         |
| 76  | 2530210230 | Nguyễn Hoàng Vương     | ĐD-K24A1 | 1  | 304A  | 11h00  |         |
| 77  | 2530210019 | Nguyễn Kiều Chi        | ĐD-K24A1 | 1  | 304A  | 11h00  |         |
| 78  | 2530210054 | Nguyễn Thị Ánh Hoàng   | ĐD-K24A1 | 4  | 304A  | 11h00  |         |
| 79  | 2530210022 | Nguyễn Thị Chung       | ĐD-K24A1 | 4  | 304A  | 11h00  |         |
| 80  | 2530210092 | Nguyễn Thị Hằng        | ĐD-K24A1 | 4  | 304A  | 11h00  |         |
| 81  | 2530210183 | Nguyễn Thị Hoài Thương | ĐD-K24A1 | 3  | 304A  | 11h00  |         |
| 82  | 2530210148 | Nguyễn Thị Kiều Oanh   | ĐD-K24A1 | 2  | 304A  | 11h00  |         |
| 83  | 2530210106 | Nguyễn Thị Lai         | ĐD-K24A1 | 1  | 304A  | 11h00  |         |
| 84  | 2530210109 | Nguyễn Thị Lan         | ĐD-K24A1 | 3  | 304A  | 11h00  |         |
| 85  | 2530210146 | Nguyễn Thị Nhật        | ĐD-K24A1 | 3  | 304A  | 11h00  |         |
| 86  | 2530210224 | Nguyễn Thị Thu Vân     | ĐD-K24A1 | 3  | 304A  | 11h00  |         |
| 87  | 2530210177 | Nguyễn Thị Thùy        | ĐD-K24A1 | 3  | 304A  | 11h00  |         |
| 88  | 2530210232 | Nguyễn Thị Vượng       | ĐD-K24A1 | 3  | 304A  | 11h00  |         |
| 89  | 2530210039 | Nguyễn Văn Dương       | ĐD-K24A1 | 3  | 304A  | 11h00  |         |
| 90  | 2530210186 | Phạm Thu Thảo          | ĐD-K24A1 | 4  | 304A  | 11h00  |         |
| 91  | 2530210070 | Phan Thị Thu Hà        | ĐD-K24A1 | 2  | 304A  | 11h00  |         |
| 92  | 2530210061 | Phùng Thị Thu Hà       | ĐD-K24A1 | 1  | 304A  | 11h00  |         |
| 93  | 2530210012 | Quách Tú Anh           | ĐD-K24A1 | 2  | 304A  | 11h00  |         |
| 94  | 2530210066 | Trần Thị Hà            | ĐD-K24A1 | 4  | 304A  | 11h00  |         |
| 95  | 2530210069 | Trần Thị Hà            | ĐD-K24A1 | 3  | 304A  | 11h00  |         |
| 96  | 2530210086 | Trần Thị Hải           | ĐD-K24A1 | 2  | 304A  | 11h00  |         |
| 97  | 2530210065 | Trần Thị Thu Hà        | ĐD-K24A1 | 3  | 304A  | 11h00  |         |
| 98  | 2530210034 | Vũ Đức Duy             | ĐD-K24A1 | 2  | 304A  | 11h00  |         |